

2

T Ừ T H I Ế T L I N H

DÒNG ĐỜI Trong Ruồi

T Ậ P T R U Y Ệ N



Nhà xuất bản Lao Động



DÒNG ĐỜI Rong Ruổi

TỪ THIẾT LINH

- Tên thật là Trần Đức Mô.
- Sinh ngày: 07-01-1945.
- Quê quán: Xóm 2 xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.
- Điện thoại: 0351.875.280.
- Hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật Hà Nam.
- Tháng 4/1985: Bị tai nạn điện cao thế phải cắt cụt hai tay.
- Hiện nay sống tại quê, làm thuốc Đông y, làm nông nghiệp, viết văn, làm thơ ...

Tác phẩm đã xuất bản:

- Bến Lữ - Tập truyện, Nhà xuất bản Lao Động, năm 2000.
- Miền quê trăm trở - Tập truyện ngắn và ký, Nhà xuất bản Hội Nhà văn, năm 2004.
- Dòng đời rong ruổi - Tập truyện, Nhà xuất bản Lao Động, năm 2008.

Giải thưởng:

Giải Nhất cuộc thi sáng tác văn học về đề tài công nhân của Liên đoàn Lao động và Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Hà Nam năm 1999 - 2000.

Sách phát hành tại:
Nhà sách Đồng Đa - 834 Đường Láng - Hà Nội
Tel: 04.37752939 - Fax: 04.37755723
Email: sachdongda@gmail.com

Dòng đời rong ruổi



8 935077 093544

Giá: 26.000 VNĐ

TỪ THIẾT LINH

*Dòng đời
Kong Kuôi*

Tập truyện

ĐC: 392

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

TÌNH DÌ

Khoảng ba giờ chiều một ngày chủ nhật, khi đang ngồi trên khung cửi dệt vải cái Hằng nhận liền được phai phong bì thư. Nó mừng quýnh lên, vội bóc ra xem. Tưởng như không tin vào mắt mình nữa... nó reo to:

- Ha ha, ha ha ha... trúng rồi! Con trúng Đại học Công đoàn và Cao đẳng Sư phạm! Ha ha ha!...

Di Thoa ở nhà ngoài nghe vậy quá phấn khởi, dụi dụi mắt bảo:

- Ôi! Sướng nhỉ! Nhưng mà làm gì mà toáng lên thế?

Bố nó đang trồng cây từ ngoài vườn vội chạy về:

- Hề hề, hề hề hề... được hả? Ối dào! Được, thì vợ chồng tao cũng hết hơi với tụi chúng mày...

- Anh ạ! Đúng là có nuôi con ăn học mới thấy hết được nỗi gian lao cực nhọc vất vả của bố mẹ. Nhưng thôi thì... con mình nó còn biết chịu thương chịu khó và thi cử đỗ đạt. Đã được đến bây giờ thì mình phải cố cho nó học.

Anh Vịnh khá vui vẻ:

- Ủ, là anh nói vậy, chứ anh có ngăn cản, thiếu trách nhiệm gì với nó đâu. Nhưng đang phải tính khi con Hằng vào đại học, con Hoàn vào lớp 10, con Hà vào lớp 6 và thằng Toàn vào lớp 1 cùng một lúc thì vợ chồng mình hơi bị ồm đấy!

Thoa cũng đang đắm chiêu suy nghĩ, tỏ vẻ lo lắng:

- Ấy, biết rõ thế nhưng chả nhẽ bây giờ nỡ để chúng nó phải nghỉ học sao? Với mình cứ xem trong xóm, trong làng họ cũng đầy đầy hoàn cảnh như mình mà vẫn cố nuôi con ăn học

được đây thôi. Cái cốt nhất khi đứng trước khó khăn ai cũng phải quyết tâm phấn đấu mà khắc phục.

- Hề, hề, hề hề hề... ừ được. Nếu em đã nỗ lực thì anh đây yên lòng.

Ngẫm nghĩ một lúc anh Vịnh hỏi con Hằng:

- Đã đỗ đạt cả hai trường, con suy tính nên học ở trường nào? Với hôm nào tập trung? Lại cũng sắp đến giỗ mẹ mày rồi, để tao còn làm vài ba mâm cơm cúng cấp và báo cáo kết quả cho mẹ mày vui lòng. Kết hợp mời báo hai bà, các chú bác, cô dì và các cậu cùng đến vui mừng chứ?

Sau một lúc trầm tư cái Hằng trả lời bố và dì:

- Thưa bố, thưa dì: Con tính con sẽ học ở trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh. Như vậy sau này con sẽ được làm cô giáo. Về lại trường ở gần nhà, bố và dì cũng giảm được một phần gánh nặng. Sư phạm 25 tháng này tập trường ạ.

Dì Thoa sôi nổi tỏ ý thiện chí:

- Ồ, ờ, ý dì học sư phạm cũng hay đấy!

Anh Vịnh hề hề cười dễ dãi:

- Được, được... dì con bà đã nhất trí là tôi đây đồng tình.

Vừa nói xong hai tiếng "đồng tình" với vợ con, tự nhiên anh Vịnh cảm thấy rất sung sướng, hạnh phúc. Anh thầm cảm ơn Thoa và nhớ lại những năm tháng đã qua.

Ngày ấy, sau tám năm tham gia chiến đấu tại chiến trường miền Nam, sau Đại thắng mùa Xuân 30 - 4 - 1975 Vịnh được đơn vị giải quyết phục viên trở lại quê nhà. Mới về gia đình được 10 ngày mẹ anh đã bảo:

- Vịnh này! Anh đi bộ đội từ lúc 21 tuổi. Nhoáng một cái mà bây giờ anh đã ngót nghét ba mươi. Đạo này được ở hẳn nhà rồi, liệu liệu mà lấy vợ đi kéo già mất.

Vịnh: khì khì cười nhìn mẹ:

- Ôi, mẹ lo gì. Cứ thư thư để con còn xem cô nào có ưng không đã chứ!

Mẹ Vịnh mắng yêu con:

- Cha bố nhà anh. Đàn bà con gái thiếu gì đứa ưng mắt. Anh định thư thư thì thư thư đến bao giờ? Tuổi chúng tôi ngày trước bằng anh ngày nay khối người đã ba, bốn đứa con rồi đấy!

- Thế mẹ bảo con lấy ai? Tối nay làm việc luôn!

Vịnh cố trêu mẹ:

- Ấy là tao nói vậy để mày tính mà lo thân. Nhưng lấy ai thì lấy, phải lấy đứa tử tế, hiền lành, khoẻ mạnh, tháo vát, nét na... Chứ cái đứa xinh xinh một tí mà trông mặt mày càu càu, nói năng xỉa xói cứ như ngoáy dao vào mặt người khác là tao cấm chỉ!

- Vâng! Mẹ cứ yên tâm. Chiến tranh quá lâu rồi, con trai chưa vợ từ ngoài mặt trận trở về lúc này đất hơn mì chính cánh...

- Cha bố nhà anh! - Mẹ cười...

Ít hôm sau có có đám bạn trai, gái của Hậu - em gái Vịnh đến chơi nhà bà Vạng. Chúng nó tíu tít vun hết cô Hân, Hải, Thân vào cho anh Vịnh, nhưng xem chùng cô nào Vịnh cũng còn thấy ngại ngại... Một hôm, Hậu bảo anh:

- Anh Vịnh ơi! Em vừa phát hiện được cho anh một chỗ hay tuyệt! Nếu anh đồng ý, tối nay anh em mình đi "tham quan"...

- Ôi, chỗ nào?

- Chị Loan, con bà Tư Hựu, ở xóm Quy Hạ làng mình. Loan cùng học với em từ hồi lớp bảy. Năm nay 21 tuổi, người khá xinh xắn, khoẻ mạnh. Nét làm ăn, buôn bán khá thành thạo.

- Hiện nay chị ấy đang làm gì?

- Dệt vải, làm nông nghiệp, kết hợp chạy chợ.

- Ủ được, tối nay ta đi xem sao.

Ngày buổi tối hôm ấy Hậu kéo anh trai và mấy đứa bạn đến chơi nhà bà Tư Hựu. Tất nhiên Hậu đã gặp Loan trước để thổ lộ ý định của mình. Riêng bà Tư Hựu tỏ ra rất phấn khởi. Bà sai cái Thoa -14 tuổi đi mua thuốc lá Tam đảo, chè búp thật ngon để hâm nước mời khách...

Sau buổi tối hôm ấy Vịnh, Loan liên tục có những buổi gặp gỡ trao đổi. Cộng với sự tác động mạnh mẽ của Hậu, gia đình, bạn bè thân tình anh chị đã thực sự nên duyên và đi tới hôn nhân.

Hai vợ chồng hết mực yêu thương, quấn quýt nhau như đôi chim uyên ương. Ngày ngày chị ngồi trên khung cửi dệt vải, cùng mẹ chồng lo guồng sợi, dận giáo, ông suốt, đàn mắc... Anh do có nghề y tá trong quân đội, đang lúc thầy thuốc Tây y ở nông thôn khan hiếm, cho nên bà con trong xóm, trong làng tìm đến anh chữa bệnh rất đông. Những lúc đỡ bận việc dệt, việc thuốc anh tranh thủ trồng trọt, chăm sóc ruộng vườn để có thêm thu nhập. Vì cả hai vợ chồng đều biết lo toan tính toán, cơ chỉ nhằn nại làm ăn nên chẳng bao lâu kinh tế gia đình Vịnh Loan đã tiến lên vùn vụt. Họ đã xây được nhà, bếp, sân, bể, công trình vệ sinh và sắm thêm được nhiều đồ dùng vật dụng sinh hoạt đắt tiền. Chung sống với nhau được 10 năm anh chị đã cho ra đời ba mặt con - toàn gái. Cứ tưởng cuộc đời phơi phơi, dịu êm nhưng nổi bất hạnh bỗng nhiên đổ ập lên cái gia đình ấy!

Đầu năm 1986 chị Loan bị lâm bệnh nặng. Gia đình đã tìm thấy, tìm thuốc khắp nơi và đưa chị tới bệnh viện tỉnh để chữa trị mãi nhưng không có hiệu quả. Cuối cùng anh Vịnh phải đưa chị lên tuyến trên để giám định sức khoẻ. Bệnh viện Trung ương kết luận: Chị đã mắc chứng ung thư gan! Anh Vịnh cùng các con

rất lo lắng; bàng hoàng khi phải đưa chị về "cắm cự" tiêm và uống thuốc tại nhà. Chị Loan gần như tê liệt không làm được một việc gì cả. Giữa lúc cháu Hằng mới tám tuổi, cháu Hoàn năm tuổi, cháu Hà hơn một tuổi. Mọi hoạt động của gia đình đều bị ngừng trệ. Riêng anh Vịnh ngày ngày vẫn đi chữa bệnh cho dân làng, lo làm nông nghiệp, lo vợ ốm, bế ẵm chăm sóc con nhỏ và nuôi dạy con lớn ăn học v.v...

Đứng trước cảnh ngộ quá éo le chưa tìm được cách khắc phục của gia đình anh rể, anh Thụ là em ruột chị Loan liền bàn với mẹ: cử cô Thoa - em gái chị Loan sang dệt vải, giúp đỡ anh chị và các cháu. Thoa lúc đó đã 25 tuổi, chưa có chồng. Phía nhà cô, bà Hựu vẫn còn khoẻ mạnh và khi cần đỡ đần đã có vợ chồng anh Thụ.

Nói đến dệt vải giúp chị nhưng thực tình mọi công việc nội trợ và nuôi dạy con cái chị Loan đều đến tay Thoa cả. Con Hà mới hơn một tuổi; tuy hằng ngày vẫn trông cậy vào bà nội bế dỗ song không thể thiếu được bàn tay chăm sóc của một "người mẹ" như Thoa. Con Hoàn đi nhà trẻ phải đưa đón. Con Hằng đi lớp tiểu học. Nào là ăn sáng, ăn trưa, ăn tối cho gia đình; lo tắm giặt cho các cháu, quét dọn sân nhà v.v... việc nào cũng đến đi Thoa! Bệnh tình chị Loan ngày càng thêm trầm trọng. Ngay việc ăn uống, phục vụ cá nhân của chị nhiều khi cũng phải nhờ đi Thoa và chồng con giúp đỡ.

Một lần con Hoàn bị đau ruột thừa. Nó quằn quại la khóc inh ỏi. Chị Loan tuy rất thương con nhưng chỉ biết nằm trên giường rên rỉ. Thoa sợ quá liền phóng xe đạp đi tìm anh Vịnh. Rồi cô đã vội ôm cháu để anh rể lái đi bệnh viện. Suốt hơn một tuần Thoa phải túc trực bên cháu trên giường bệnh để anh Vịnh tiếp tế, lo đời sống gia đình và chăm sóc chị Loan...

Và cũng có lắm khi con Hà khát sữa! Sữa của chị Loan bị bệnh gan nên không bú được, Thoa đã bế cháu đi xin bú nhờ. Nhiều lần nó khóc dữ quá, Thoa đành lột áo mình lên cho cháu ngậm đầu vú để khỏi chết lạng! Nhìn cảnh ấy anh Vịnh rất xúc động và ái ngại...

Lắm người xì xào: Chị Loan có tài giỏi cũng không cứu nổi. Mặc dầu anh Vịnh đã từng là y tá quân đội chữa bệnh, băng bó vết thương cho nhiều cán bộ, chiến sĩ ở ngoài chiến trường. Bản thân anh Vịnh một thương binh loại 3/7, luôn phải chịu đòn đau của vết thương khi trái gió trở trời. Anh đã cố gắng, chạy vạy tìm mua được các loại thuốc rất quý hiếm và đắt tiền để trị cho vợ song cũng chỉ có tác dụng nhất định kiềm chế bệnh phát triển, chứ dứt bệnh là không hy vọng.

Ngay từ buổi đầu bà Hựu, anh Thụ chỉ nghĩ cho cô Thoa đến dệt vải giúp đỡ gia đình anh Vịnh một thời gian, nhưng có ngờ đâu căn bệnh của chị Loan mỗi ngày mỗi thêm nặng. Mẹ anh Vịnh đã cao tuổi, lại thường xuyên đau yếu cho nên nơi nhờ cậy của anh chủ yếu chỉ còn trông vào bên bà nhạc. Thế là tự nhiên Thoa phải "nằm lỳ" ở nhà anh rả suốt hai năm. Chẳng nói thì ai cũng dễ hiểu... Một người đàn ông tuổi còn trẻ có vợ nhưng vợ cứ ốm mãi. Em vợ đến đỡ chị hết mọi việc từ dệt vải, lo quán xuyến cho các cháu ăn học, nấu cơm, tắm giặt, quét nhà... tất tần tật như một người mẹ, người vợ chỉ khác là không chăn gối cùng anh Vịnh... cho nên sự gắn bó cần thiết của cô Thoa với gia đình chị Loan là không thể nào thiếu được. Trên thực tế tình cảm hằng ngày của con chị Loan đối với dì Thoa cũng đầm thắm, mặn mà hơn. Mặt khác do dì Thoa sống khá lâu cùng nhà với chồng mình trong cách giao tiếp, ứng xử... đôi bên đã khiến chị Loan nhiều phen phải ghen tuông tức tối! Tuy vậy chị vẫn phải kìm nén lại và cố chịu đựng vì thiếu "con em" lúc này là không xong...

Mấy tháng sau chân tay chị Loan đã tê phù và hoàn toàn bất động. Ai cũng biết chắc chị sẽ qua đời một chóng một chầy trong những ngày sắp tới. Và rồi sự tổn thất ấy đã diễn ra!

Vợ chết! Anh Vịnh trở nên bơ vơ như kẻ mất hồn. Ba đứa con thơ: Cái Hằng 10 tuổi, cái Hoàn 7 tuổi, cái Hà mới hơn 3 tuổi. Mẹ già lão khèo, đau yếu vẫn phải trông nom, phụng dưỡng. Đàng bà Hựu lại càng không thể rút đi Thoa về được vì thương các cháu và anh con rể. Sau khi chị Loan mất được năm sáu tháng họ hàng đôi bên và bạn bè ai cũng bảo rằng anh Vịnh phải lấy vợ. Thật lòng thì anh cũng rõ điều đó. Mặt khác anh cũng phải "trả" đi Thoa về cho mẹ để đi đi lấy chồng! Nhưng bây giờ Vịnh lấy ai để họ có thể cùng anh vun đắp tình cảm, chung vai gánh vác hoàn cảnh và chăm sóc con anh theo sự ràng buộc tự nguyện của một người mẹ?

Riêng Thoa, cô rất đau khổ vì chuyện mất chị. Phần vì quá thương các cháu và anh rể nên cô ở lại. Phần vì mỗi lần cô về thăm nhà một vài ngày lại phải đưa mẹ sang thay "bàn giao" công việc rồi mới về được... nhưng cái khung cử thì ngừng hoạt động! Nhiều đêm Thoa đã nằm ôm cháu mất ngủ, trần trọc trên giường để suy nghĩ mà chưa tìm được lời giải? Nhưng rồi...

Một hôm Thoa bảo anh Vịnh:

- Anh Vịnh ơi! Bạn em có mấy người rất tốt. Cảnh ngộ của họ cũng rất éo le. Người quá lứa lỡ thì; có người chồng chết, con nhỏ... thành giang dờ. Nếu anh ưng ý em sẽ giúp cho.

Anh Vịnh có phần trần trở:

- Ôi! Dì mà giúp anh rất tin tưởng. Nhưng lấy ai thì lấy: xấu, đẹp không quan trọng chủ yếu là họ phải thực sự biết thương yêu mình và con mình dì ạ.

- Hì hì hì... Thoa cười. Được rồi anh cứ giao việc này cho em.

Mấy ngày sau Thoa hẹn anh:

- Anh Vịnh ơi! Em đã thống nhất với chị bạn... Tối nay ăn cơm xong, để các cháu coi nhà, học bài anh em mình đi chơi nhé?

Vịnh thú vị:

- Ủ, thế thì dì cháu liệu liệu mà nấu cơm đi. Nhưng bí mật đừng cho các cháu học hách biết điều gì đấy.

- Vâng, xin tuân chỉ.

Tối hôm ấy, sau khi căn dặn các cháu ở nhà học bài. Thoa bảo anh Vịnh lái mình đi xe đạp loanh quanh mãi rồi mới tạt vào thăm gia đình chị Lại ở xóm Vội. Thấy bạn đưa khách lạ đến chơi, chị Lại và gia đình cứ ngỡ ngỡ... nên đón tiếp rất nồng hậu. Hai người ngồi chơi nói chuyện vui với gia đình và chị Lại khá lâu rồi mới ra về.

Dọc đường Thoa hỏi anh Vịnh:

- Anh thấy chị Lại thế nào?

Vịnh hơi ậm ừ:

- Kể ra xem xét con người và cách cư xử thì cũng được... nhưng có lẽ chị ta hơn anh vài ba tuổi?

- Ôi, gái hơn hai trai hơn một anh không thích sao?

- Cũng chẳng sao. Nếu đã là vợ chồng thì đi một nhẽ, nhưng đảng này mình đang kén chọn...

Thoa tủm tủm cười thâm cố không để cho anh Vịnh biết được biểu hiện của mình, và suy nghĩ: "Gớm, cái ông anh rể của mình vẫn còn máu thanh niên lắm"!

Ít hôm sau Thoa lại bảo anh:

- Thôi ta tạm gác chỗ chị Lại. Tối hôm nay em sẽ đưa anh đến một "mục tiêu" chắc anh sẽ ưng thuận?

Sau bữa cơm tối, hai người lại bám nhau đi. Lần này Thoa dẫn anh Vịnh đến chơi nhà chị Hạnh ở xóm Vu Hồi. Chị Hạnh 30 tuổi, khoẻ mạnh, đang xuân sức. Nhà cửa lại tươm tất đàng hoàng. Chị có tiếng là người xinh xắn, giỏi giang. Anh Dự - chồng chị chết đã ba năm có lẻ. Hiện tại chị có hai con gái đang học phổ thông cơ sở và tiểu học. Thấy Thoa dẫn anh về đến chơi, ít nhiều cũng bị chột dạ... nhưng chị vẫn mặn mà tiếp khách.

Lúc ra về ngồi sau xe Thoa lại hỏi anh:

- Chị Hạnh anh thấy thế nào?

- Tuyệt! Rất tuyệt!... song không hợp với mình dì ạ. Mình đã có ba con gái còn nhỏ, họ cũng hai con gái còn nhỏ là điểm khó quyết định.

- Thế thì thôi vậy. Để em giới thiệu chỗ khác hợp hơn.

Vịnh hơi chán nản:

- Ôi! Còn ở đâu nữa?

- Khỏi chỗ! Anh cứ yên tâm, và đừng khi nào phải lo ế vợ...

- Ô, dì nói hay nhỉ? Ế cũng được chứ sao.

Chẳng bao lâu Thoa lại dẫn anh đến chơi nhà cô Thao ở xóm Cai Lậy. Lần này Thoa đã chắc mẩm rằng anh về không thể còn chê vào đâu được nữa. Vì Thao mới 25 tuổi, nhan sắc được, hiền lành, khoẻ mạnh, nét na... chỉ có chút phân vân là tại sao vẫn "ở lại"?

Lúc ra về Thoa hỏi anh:

- Cô Thao chắc là anh mãn nguyện?

- Rất đạt, rất được! Song anh không thể...

- Hì hì hì... sao anh khó tính thế? Chẳng cô nào anh chịu ụng cho.

Vịnh phân bua:

- Không khó đâu dì ơi! Người ta còn trẻ, chưa chồng. Để người ta lấy người trẻ, khỏe, trai tân phải lứa, xứng đôi chứ đù vào mình sao nữa...

Băng đi vài tuần, vào một đêm trăng sáng Thoa lại rủ anh:

- Hôm nay dứt khoát em sẽ tìm được cho anh một cô gái ưng ý! Nếu anh "vãn thế" thì em xin chịu...

- Thôi thôi thôi, dì ơi, anh ngán lắm rồi!

- Không được! Thôi thôi thôi là thôi thế nào? Đấng tài trai như anh mà sao ớn đến thế?

Vịnh nhún nhin:

- ôi! Thì anh cũng nể dì, nhưng cũng chỉ đi nốt lần này thôi đấy nhé!

- Mặc kệ, tùy anh...

Lần này ngay từ lúc mới đi Vịnh đã thấy như có cái gì khang khác. Thoa hỏi anh:

- Anh Vịnh hơi! Anh có thương em không?

- Ô, dì hỏi hay nhỉ? Anh không thương dì thì còn biết thương ai hơn nữa.

- Thương... thế mà anh cứ...

- Cứ sao?

- Chẳng biết...

Rồi cô bảo anh lai mình đi dạo mát mãi trên con đường làng hai bên trồng đầy phi lao, bạch đàn rồi rọi ánh trăng gấm thêu. Hai người ngồi nghỉ uống bia và ăn lạc rang ở quán nước anh Thọ một lúc lâu. Thoa bảo anh:

- Ta về thôi!...

Họ lại lại nhau đi. Anh Vịnh rất khó hiểu nên hỏi Thoa:

- Thế không đi đâu nữa hở dì?

Thoa tủm tỉm cười thâm... "Ồi! Đúng là một anh chàng "ngốc"!" Rồi thủ thi:

- Anh à... Chẳng phải đi đâu nữa, mọi thứ đã sắp đặt ở nhà anh rồi...

Anh Vịnh vẫn ngu ngơ chưa hiểu ý dì nói như thế là thế nào? Kết cục Thoa phải nói thật:

- Anh Vịnh... Chuyện này em đã hỏi mẹ, anh Thọ và một số bác chú, cô dì rất tin cậy, có trách nhiệm. Lúc đầu cũng có người dị nghị, lo ngại dư luận... vì đây không phải là vấn đề phổ biến trong xã hội. Về đạo lý "Chị ngã em nâng" hay "sẩy mẹ bú dì"... Thực tế thì em đã đảm nhận chức phận ấy ở nhà anh từ suốt hơn hai năm rưỡi nay rồi.

- Song, anh rất ngại... Vì em còn trẻ, em sẽ lấy người cùng trang lứa xứng đôi.

- Anh... anh Vịnh ơi! Em xin thật lòng: em rất thương yêu anh, rất thương yêu các cháu - Chúng nó là con của chị Loan thì cũng là máu thịt nhà em. Bây giờ em muốn thay chị Loan cùng anh nuôi dạy các cháu khôn lớn; giữ gìn được những thành quả mà anh chị đã tạo dựng, mong sao hạnh phúc vẹn toàn. Cơ bản nhất sau này chị em chúng nó gần như cùng cha cùng mẹ sinh ra.

Anh Vịnh quá sửng sốt xúc động:

- Ôi, Thoa... Nói sao hết tấm lòng em. Anh xin cảm ơn. Trong trái tim anh luôn trân trọng và khắc sâu mang nặng mối tình dì!

- Kia! Anh Vịnh... Em đâu "đòi" như thế.

Cũng đêm ấy trăng rất sáng, hai người đã hôn nhau...

ANH HẢO

Ở ngay bên đường cái - Chỗ ngã ba xóm Chải, rẽ trái đi về xóm Rái, làng Nghĩa Đại trước đây 20 năm có một ngôi mộ "Ông Đống" rất to. Lắm người đứng tuổi ít nhiều hiểu rõ ngọn nguồn tông tích vẫn thường quen gọi nó là mả ông Hảo.

Dân làng Nghĩa Đại kể lại rằng đã lâu lắm rồi bỗng dưng trong làng có một người từ đâu mò tới. Tuy còn trẻ và có biết chút ít chữ Nho nhưng anh ta quá nghèo đói, rách nát, khắc khổ cơ hàn, ăn mày, ăn xin lang thang nay đây, mai đó.

Anh ta bơ vơ không bạn bè, không cửa nhà, không nghề nghiệp... Giấu mình hạn hẹp trong một làng quê, nhoi nhóp cố sống qua ngày đoạn tháng. Đầu gối từ một anh Hảo đã thành chú Hảo, rồi ông Hảo mà vẫn không sao thay đổi nỗi đời mình!

Khi đất nước ta lâm vào cảnh bị giặc xâm lăng, lâm than cơ cực, dân các vùng quê đâu đâu cũng nghèo xơ nghèo xác, kiếp sống ăn mày của ông Hảo càng trở nên quần bách. Một buổi sáng người trong làng thấy ông Hảo bò lê, ngồi vạ ngồi vật giữa đám ruồi nhặng ô ô, xin ăn dưới một gốc cây đa có quán nước... Mãi đến xế chiều thì ông trở về chỗ ngã ba nằm ngủ thiếp bên vệ cỏ. Rồi đêm hè oi ả qua đi. Sớm hôm sau người ta đã thấy ông Hảo nằm queo tắt thở! Dân trong xóm làng xót thương kẻ xấu số và lần ở trong túi chiếc áo tả rách của ông ta ra vẫn còn một đồng tiền Đông Dương, họ đã xúm lại gom góp lo khâm liệm chôn cất thi thể ông Hảo được mồ yên mả đẹp. Và cũng nhờ thấy yểm đảo "Trùng sát" cho chỗ ông Hảo nằm chết mong tránh tai họa cho thôn xóm về sau. Cũng từ đấy trở đi

không ít người đi qua đây thường nhặt những hòn đất, gạch, đá... góp vun khiến chỗ ông Hảo nằm chết to lên khác lạ. Thậm chí có người còn thắp hương, dâng thức ăn, lễ vật, hoa quả... làm cho ngôi mộ đây vẻ thần bí. Về sau, mà ông Hảo còn là nơi đổ vỡ trai, ốc, hến, mảnh chai lọ... của thôn xóm. Cách đây vài chục năm, do địa phương kiến thiết xây dựng, mở rộng mặt đường giao thông, mà ông Hảo đã bị san phẳng. Trước khi san phẳng, chính quyền địa phương cũng đã cho làm thủ tục tín ngưỡng di chuyển hài cốt. Hiện nay ngay cạnh chỗ mà ông Hảo cũ, một tư thương đã xây một cửa hàng kinh doanh bách hoá tổng hợp ba tầng cao ngồn ngộn. Suốt ngày đêm khách vào ra mua bán hàng hoá, giao dịch rất đông vui nhộn nhịp.

Chẳng hiểu sao ở xóm Đào, làng Nghĩa Đại vào một năm thập kỷ sáu mươi, vợ chồng anh Thái chị Đoái sinh con trai cũng đặt tên là Hảo? Có người bảo thế này: vợ chồng anh Thái lấy nhau đã hơn mười năm nhưng cả ba lần sinh đều ra con gái. Anh Thái tỏ ra rất ám ách muốn phá cũ sổ lồng! Một lần nhân đi chợ tỉnh bán chuối, lúc trở về chị Đoái đã ngẫm ngẫm mua lễ vật đặt lên mộ ông Hảo rồi khấn vái "Con xin lạy Ngài phù hộ cho con sinh một đứa con trai, công ơn dày con xin hậu tạ"... Sau cái lần cầu cúng ấy tự nhiên chị Đoái thấy lâng lâng trong dạ. Chị có chữa và rồi sinh được một đứa con trai! Vợ chồng anh Thái sung sướng đến tột đỉnh liền quyết định đặt tên con là Hảo (theo ý chị Đoái gọi chệch tiếng Hảo); nhưng anh chị đâu có ngờ đêm đặt tên con là Hảo thì thằng bé cứ còm nhòm còm nhòm. Suốt này đêm gần như lúc nào cũng thấy nó khát nước, óng nước rồi đi tiểu. Tự thấy mình có lỗi, dễ quên "người" đã giúp mình... Chị Đoái liền bàn với chồng:

- Anh ơi anh! Từ nay ta quyết định đổi tên con thành Hảo nhé, kéo khó nuôi lắm!

Tất nhiên ý muốn của vợ được toại nguyện. Thành Hảo trở nên khoẻ mạnh, phát triển và khôn lớn không luôn đòi uống nước nữa. Vì có ba chị gái mà có mình Hảo là con trai nên trong gia đình cậu được hưởng mọi đặc quyền ưu đãi. Song chính sự cưng chiều ấy đã khiến cho Hảo ngay từ nhỏ đã tỏ ra rất ương bướng ngang ngược lười nhác... Hảo bắt cha mẹ và các chị phải làm theo ý muốn của mình. Nhưng rồi chưa đầy bốn năm sau chị Đoái lại sinh con trai lần nữa. Lần này anh chị đặt tên con là Hải. Thế là cái "oai" của thành Hảo bị nhẹ đi một nửa...

Hai vợ chồng với năm đứa con thành bảy miệng ăn. Ông bà Thái là người cơ chỉ biết tính toán và khá siêng năng, tận tụy. Dù có phải vất vả bao nhiêu cũng chẳng nản lòng. Do tu chí ông Thái đã cùng vợ lo xây dựng được nhà cửa, bếp núc, sắm sửa đồ ăn thức uống v.v... khang trang, chu tất mọi bề. Ngày đó do cách nhìn và hoàn cảnh kinh tế nông thôn còn eo hẹp, ba chị gái Hảo là Hiền, Hoà, Hồng đều chưa qua lớp bảy thì phải nghỉ học. Riêng Hảo và Hải là trai, bố mẹ cũng cố gắng hết sức cho con rong ruổi. Có điều rất tiếc là Hảo chỉ mê ham chơi với chúng bạn, thành thử việc học hành đâm ra sao nhãng. Vì vậy sau khi tốt nghiệp phổ thông Hảo không dám xin thi vào một trường chuyên nghiệp nào. Hơn một năm sau anh có lệnh đi bộ đội. Vào bộ đội - lính thời bình, tuy phải vất vả, gian nan về khâu huấn luyện, học tập, lao động, công tác nhưng khá an toàn về khâu tính mạng. Hảo cũng theo bè, theo bạn mà tu chỉnh bản thân. Được ngót hai năm, theo chủ trương của trên: căn cứ vào lý lịch, sức khoẻ, trình độ học vấn đơn vị đã chọn Hảo đi đào tạo lớp sĩ quan thông tin dài hạn. Buổi đầu Hảo cũng thấy rất sung sướng, thú vị hãnh diện, nhất là đợt ấy có anh Toại người cùng làng Nghĩ Đại được biên chế vào học một lớp với anh. Hai người trở nên rất thân nhau và coi nhau như anh em ruột thịt.

Một lần, nhân mấy ngày nghỉ Tết nhà trường có cho đôi bạn Hảo - Toại được về thăm nhà. Ông bà Phái thấy Hảo mặt mũi sáng sủa, đẹp trai, lại được học sỹ quan cùng với con mình tỏ ra rất phấn khởi và đón tiếp rất nồng hậu. Cùng trong buổi gặp gỡ ấy Hảo đã say và thân quen luôn được cô Toan - em anh Toại. Toan đang hơn hớn ở tuổi mười bảy, khá bụ bẫm xinh xắn duyên dáng lại đang theo học lớp 10, thấy anh học viên sỹ quan là bạn thân của anh trai nên "bắt" ngay tình cảm. Thế là "đôi bạn" nặng lòng với nhau...

Khi trở về trường sỹ quan Hảo thổ lộ với Toại:

- Hờ hờ hờ... ông Toại này! Tôi nói thật là tôi rất mê cô em ông rồi đấy!

Toại chiêm mồm:

- Ôi dào! Học thì lo học đi đã! Ông còn đang đi học mà em tôi cũng đang đi học. Trai gái lấy nhau sớm, có con vào, không nghề không nông gì rồi mà ăn cám!

- Hi hi hi... nhưng mà Toan nó cũng mê em lắm anh ạ!

- Ủ, mê thì mê, tôi muốn nói thật với ông rằng: Yêu nhau chẳng ai cấm. Nhưng yêu vào lúc nào. Cuối vào lúc nào là vấn đề cần suy nghĩ.

Nghe ông anh vợ tương lai nói vậy biết là phải, song Hảo không thể kiềm chế được tình cảm đang cháy bỏng của mình đối với Toan. Hằng ngày tuy ngồi học ở trường sỹ quan mà anh vẫn để nhớ để thương tới cô học trò yêu dấu. Tất nhiên đối với Toan khi một người con trai đã để tâm hết lòng yêu thương vào mình thì lẽ nào cô nên từ chối. Thế là cả hai cứ "hậm hụi" quên học mà say vào tình yêu. Chẳng bao lâu, một hôm Hảo bảo Toại:

- Anh Toại ơi! Em và Toan đã quyết định chính thức yêu nhau rồi! Cuối năm nay chúng em sẽ tổ chức lễ cưới.

ĐC: 392 > 17

THƯ VIỆN
TỈNH HÀ NAM

Toại hốt hoảng:

- Sao? Cười hả? Tại sao tớ đã nói thế mà cậu vẫn bồng bột đến thế? Tớ đã bảo rằng cả cậu, cả nó còn đang phải đi học, không thể tạm hoãn nổi sao? Bây giờ mà lấy nhau vào còn học hành chi nữa?

Hảo cố phân bua:

- Thôi anh thật thông cảm. Chúng em đã nên duyên rồi! Mà thực tình ở quân đội lâu dài thì em cũng không thích. Riêng Toan chỉ cần học hết lớp 10, chứ thiếu gì nghề nghiệp.

- Cưới Toan xong cậu vẫn tiếp tục học sĩ quan chứ?

Hảo hơi chần chừ:

- Em cũng không muốn Toan ở nhà một mình. Vợ chồng xa nhau đằng đẳng khổ lắm! Em đang tính sẽ bỏ học sĩ quan.

- Cậu quá đơn giản! Nhà trường không cho bỏ đâu!

- Anh yên tâm. Em đã quyết thì em làm được!

Đúng thật, Hảo lắm mưu mẹo. Một hôm Hảo viết lá đơn rất thống thiết, kể lể về hoàn cảnh gia đình mang lên gặp lãnh đạo đơn vị. Nội dung cơ bản xoay quanh vào các vấn đề: Bố chết đã lâu, các chị gái đã đi lấy chồng, hai anh em trai đều ở bộ đội; mẹ già yếu, chú em trai mới cưới vợ nhưng cô dâu còn trẻ tuổi không gánh vác nổi công việc gia đình... Mang lá đơn về địa phương xác nhận, ai tinh ý thì dễ hiểu: đây là có "hợp lý" mà Hảo nêu ra để đơn vị xét có tình có lý. Cái sâu sắc chính là Hảo thích lấy vợ; muốn giữ cô vợ khỏi rơi vào tay kẻ khách và giành giật lấy cơ ngơi mà ông bà Thái đã gây dựng cho anh chị em. Anh tỏ ra "buồn tủi" khi phải chia tay bạn bè, lớp học chỉ vì "hoàn cảnh gia đình quá nghiệt ngã"! Và cô Toan cũng bỏ luôn việc học... Riêng anh Hải ngay từ lúc còn ở bộ đội đã thừa hiểu

rằng: Ông anh đã tính năng trên tay mình! Anh cam chịu cho vợ con sống xúi xỏ với vợ chồng ông anh một thời gian, rồi cao chạy xa bay để anh em khỏi sút đầu mẻ trán.

Cưới nhau được hơn một năm thì vợ chồng Hảo sinh con trai. Anh tỏ ra rất sung sướng, phấn khởi. Hai vợ chồng lăn lung vào làm nông nghiệp và buôn bán rau quả ngoài chợ. Cũng do đất thổ cư, đất phân trăm, khoán sản; nhà cửa, bếp núc, đồ ăn thức uống.v.v... đã có sẵn; cùng với sự chăm sóc; đỡ đần, bế ẵm con cái của phía ông bà nhạc mà kinh tế gia đình Hảo khá dễ chịu. Sự dễ chịu ấy đã khiến cho Hảo nhiều phen kiêu hãnh và tỏ ra rất thoả mãn! Mới trong vòng hơn 10 năm chung gối, chung chăn mà vợ anh đã xòn xòn tòi ra "vui vẻ" bốn con - ba trai, một gái. Bản thân anh rất khoái, nhưng vợ anh lo ngại... Vì ngày nào chị cũng phải đi đi ngoài chợ! Buổi đầu con một hai đứa cũng đã thấy vất vả, song về sau con đông, nổi vất vả nhân lên gấp bội! Hảo vẫn đắc chí coi người dưới tầm đời, khi ngồi chơi với bạn bè:

- Hí hí hí, hế hế hế... Tôi khó là tôi khó cái khó của tôi, nhưng đổ khối tay đã bám đuôi tôi theo nổi! Vợ chồng tôi tư duy trình độ lớp 10. Tôi có một gái ba trai là tôi đang có một kho của!

Mấy người vạ lại:

- Đúng! Ai cũng biết: mỗi con mỗi của, nhưng xin thầy lấy đâu để nuôi ạ?

Hảo cười bỗ bã:

- Há há há!... Đúng tầy anh chàng giọng lưỡi nhà quê! Anh ngu bỏ mẹ. Người ta đã sinh ra con, người ta phải tính chuyện nuôi con. Chắc phải nhờ anh nuôi hộ đó sao?

Nhưng rồi chẳng cần bàn cãi thì năm, mười năm sau cũng ào đi tới. Chị Toan suốt ngày đêm tất bật, bẽ bộn với công việc nuôi nấng con cái; chạy mua rau quả cho ngày mai ngồi chợ, thu vén nội trợ tạp dịch gia đình. Anh Hảo trông nom, lăn lóc bám vào thâm canh rau màu trên bốn sào vườn với hơn sào ruộng. Ngày nào cũng thấy anh cặm cụi, túi bụi lao động - tưởng chừng kiệt sức nhưng thu hoạch chẳng được bao nhiêu.

Hảo luôn bảo vợ:

- Toan này! Nhà mình có ba thằng con trai và một đứa con gái. Anh đã tính kỹ: Đứa nào ta cũng chỉ cho qua lớp chín là thôi. Nếu đứa trước mà được học nhiều thì rồi đứa sau ganh tị, chành chọe.

Chị Toan thường nhỏ nhẹ:

- Ôi, nhà đông con lo thế nào cho đủ. Gia cảnh nhà mình... thôi thì; gọi là học có chữ. Cũng phải tìm kiếm việc để chúng nó làm, chứ rong ruổi như con nhà người ta chẳng lấy đâu ra.

Từ đấy cái "chỉ tiêu" học để qua lớp chín đối với con anh Hảo được diễn ra rất uể oải và trầy trật - vì không có sức cuốn hút của kẻ đầu toa. Mặt khác khi một đứa con mới qua lớp chín, tuổi đời thường độ mười lăm. Tuổi mười lăm thường chỉ chơi hoặc loanh quanh vào một ít công việc do cha mẹ sai bảo... thành ra hơi bị lãng phí! Và rồi dẫn đến tình trạng "dồn ỏ" hai, ba đứa lằng nhằng không nghề nghiệp. Mà bảo chúng làm nông nghiệp thì đứa nào cũng sợ chết dấy!

Có người thân tình bảo anh Hảo:

- Thằng nào đã lớn rồi tốt nhất cứ cho đi bộ đội. Được rèn luyện, khi trở về các cu cậu sẽ chín chắn dặn dầy nhiều hơn.

Anh Hảo chối nays:

- Ối giời ơi! Đi bộ đội nghĩa vụ ai còn lạ quái gì. Nó là công việc Nhà nước, chứ đâu riêng việc nhà mình. Tôi phải tính để chúng nó yên thân mới được!

Đã nhắm "nước", Hảo tìm đến một số tổ thợ xây, tổ lao động đổ bê tông thuê... để "chọn" nghề cho con. Thực tình chúng nó cũng chịu làm nhưng công việc và thu nhập cứ bấp bả bấp bõm.

Một hôm đang lững thững đạp xe trên đường phố Nam Định tình cờ Hảo phát hiện được hai anh bạn từ hồi còn học cấp ba.

- A ha ha! Thọ! Thăng! Có phải Thọ, Thăng không?

Hai trung niên ngồi trên hai chiếc xe máy đang đi chậm, nghe rõ tiếng người gọi tên mình vội khựng... xe lại. Sau một lúc ngu ngơ nhìn nhau họ reo to:

- A ha ha, A ha ha!... Hảo! Thăng Hảo!... Mà đi đâu xuống đây?

Hảo dừng xe, vắn ngồi trên yên một chân chống đất vò đầu gãi tai.

- Tao đang cần chúng mày cứu giúp!

- Sao? Giúp cái gì? Ôi! Bạn bè lâu ngày mới gặp nhau, cứ vào đây nhậu đã!

Và ào hàng chục lon bia với các bát đĩa thức ăn thịnh soạn bày ra trước mặt.

Hảo than thở:

- Thật! Đúng là ngày ấy tao sai lầm quá! Học xong cấp ba chẳng chịu đi đâu. Đến khi vào bộ đội có cơ hội được đào tạo sĩ quan thông tin - vì hoàn cảnh gia đình phải đành bỏ dở...

Hai bạn tỏ vẻ thông cảm:

- Thôi! Tiếc làm chi nữa. Thế bây giờ con cái đã ra sao rồi?

Hảo thở dài:

- Cả ba thằng con trai đều đã qua lớp chín. Chỉ còn con Tím đang học nốt cấp hai.

- Thôi thôi thôi!... Hai ông bạn tạm gác mọi chuyện lại, nhắm đã! Uống đã!

Đồng loạt mỗi người cầm một lon bia đã bật nắp chạm cạch, tươi cười hồ hởi:

- Nào, xin mời! Chúc sức khỏe!..

Sau một hồi tung bưng, hể hả... một anh bạn mới bàn tiếp:

- Ôi! Ôi! Ông Hảo này. Thế thì cứu ông không nổi rồi. Ông phải hiểu: Vấn đề quan trọng hiện nay là trình độ bằng cấp xã hội. Cùng cái cánh bạn học lớp 10 ngày ấy với chúng ta, bây giờ hầu hết tay nào cũng khá giả. Không ít tay đang làm tổng, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc công ty; trưởng, phó phòng ban.v.v.. tại cơ quan Nhà nước và các công ty cổ phần, trách nhiệm hữu hạn. Khối tay đã là sĩ quan cấp tá trong quân đội...

- Vậy bạn bè rất nhiều người giúp tôi?

- Không được đâu! Ông phải rõ thời buổi này, kể cả một tay gác cổng, cố gắng họ cũng tuyển dụng em nào đã tốt nghiệp lớp 12. Con ông mới qua lớp chín nên làm ở chỗ tôi là phải - anh Thăng trả lời.

- Ôi! Vậy thì ông có thể. Rất xin cảm tạ...

- Được! Được thôi! Ông khách sáo quá! Tôi mở nhà hàng thị chó, nói chung là kiếm ăn được; đang cần một tay giúp việc. Nếu bố con thấy hợp thì mai đến gặp tôi. Giữa chúng ta không phải nói lời thôi, tất nhiên có mức lương ưu ái.

- Hì hì hì... nhất trí! Nhất trí! Gọi là xong thằng Vĩ con cả.
Nhưng còn thằng Thu, thằng Bảo?

Anh Thao đỡ lời:

- Hai thằng hiện nay ra sao?

- Cả hai đều khoẻ mạnh, đẹp trai như thằng anh cả thôi.

Ngẫm nghĩ một lát anh Thao cười sỏi sỏi:

- Xong rồi! Một thằng về chỗ tôi phục vụ lắp ráp, sửa chữa xe đạp. Một thằng về chỗ anh Phục kỹ sư xây dựng, chỉ huy trưởng công trường. Chỗ ấy họ có thể bố trí cho nó làm bảo vệ và kiêm các sự vụ hầu cận, hành chính. Phục vụ con anh Phụng. Phụng cán sự toán lớp mình ba năm phổ thông, cậu còn nhớ chứ?

- Nhớ! Há hà hà, há hà hà... đúng là một cuộc hội ngộ tuyệt cú mèo! Thật lòng cảm ơn hai bạn...

Ổn định công ăn việc làm cho ba cậu con, anh Hảo hoàn toàn thấy sung sướng, thoải mái. Vườn ruộng lao động nông nghiệp gần như anh sao nhãng, bỏ bê rồi mắc luôn "chứng bệnh" hay ngủ... Hằng ngày anh cứ la cà tới các hàng quán uống rượu, uống bia, ăn phở... tranh cãi các vấn đề về tham nhũng tiêu cực, kiện cáo, thời sự chính trị, xã hội.v.v... Rong ruổi làng quê hoặc đi chơi xa với bạn bè. Vì tháng tháng đưa con nào cũng mang về nộp bố mẹ sáu, bảy trăm nghìn đồng khá đều đặn.

Sang hàng xóm Hảo thổ lộ rất tự mãn:

- Thật hết sảy ba thằng con nhà tôi, thằng nào cũng thành đạt và hết ý! Bây giờ biết tạo ra đồng tiền nên chúng mới biết quý giá trị của đồng tiền. Con Tím đã nghỉ học để ra chợ giúp mẹ... Tôi bỗng dung cứ nhẹ cả người.

Anh Nhạy liền tán thưởng:

- Vợ chồng anh phải đứng vào hàng cực kỳ loại giỏi! Nhà sáu miệng ăn mà xoay quanh rồi đâu cũng vào đấy cả!

Hảo cười hà hà, mũi phồng đỏ tươi như cái mào gà chọi.

- Thời buổi này muốn vươn cao ắt phải dùng chất xám! Tôi biết tính toán vì tôi đã học lớp 10. Đến như vợ tôi có kiến thức như tôi cũng tung ra ngoài chợ...

- Thế ba đưa con anh ở phố hiện nay đang làm gì?

- Úi giời!... Thành Vĩ: thành này sướng lắm! Nó ở khách sạn đặc sản. Luôn luôn được gặp mặt và giao lưu với các anh chị tai to mặt lớn trong xã hội - ăn chơi xả láng không sợ tốn tiền! Thành Thu: ở trung tâm chế tạo phương tiện giao thông vận tải! Trung tâm này có sản phẩm mà cả nước đâu đâu cũng ưa chuộng.

- Còn thành Bao?

- Hà hà hà... thành này thì khỏi phải nói nhanh nhẹn, tháo vát, khoẻ mạnh đẹp trai hết sảy - phụ tá kỹ sư xây dựng! Cái chân ấy như chuột sa chĩnh gạo, nhậu nhẹt, hội nghị khởi công, nghiệm thu, ăn chơi tiêu sài không biết bao nhiêu mà kể...

- Hì hì hì... nhà anh có khi được mã?

Anh Hảo sung sướng vỗ đùi đánh đét một cái rồi cười ha hả:

- À, đúng rồi! Đúng rồi! Hà hà... anh nói phải quá! Tôi thấy nhà tôi lâu nay làm ăn cứ bay lên vùn vụt. Một nhát ba thành có việc tốt! Thế là chỉ còn con Tím và nhà tôi ngày ngày thành thoi đi mua rau quả ngoài chợ.

Mấy tháng sau anh Hảo tâm sự với ông Động:

- Tôi sẽ bán hơn một sào ao tù và hai sào đất vườn cạnh đường quanh năm cỏ mọc, chỗ nhà ông Phú ấy đi.

- Ối! Con đông thế, anh bán đi làm gì? Anh Hảo ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

- Xã hội bây giờ là hiện đại! Mình luôn luôn phải đi lại và con cái cũng phải băng chạy liên tục... Nếu sinh hoạt trong gia đình quá lười thối lếch thếch, lại đi đâu vẫn lạch cạch cái xe đạp thì quá mất giá. Năm gian nhà tôi tuy làm bằng gỗ xoan nhưng còn chắc chắn lắm! Nhìn sang hàng xóm họ cứ thi nhau xây dựng nhà cao cửa rộng âm âm. Riêng tôi, tôi không bị lao theo hướng đó. Tôi đi theo cách đi của tôi.

- Anh đi theo cách nào?

Hảo hùng hồn phân tỏ:

- Từ đây, sự nghiệp là tôi mặc phân con cái. Cả ba đứa trai rồi sẽ ổn định, lấy vợ, xây nhà ra phố tắt! Riêng tôi chỉ ăn chơi, quan hệ cũng đã tối mật. Tôi đi quán xá, đối nội, đối ngoại, giỗ Tết, đám ma, đám cưới, tụ hội thăm thú bạn bè v.v... Thôi thì rượu rượu chè chè, bia, cá thịt... nhậu nhẹt la cà cứ thường xuyên mê mết.

- Anh đi thế tiền lấy đâu ra?

- Ấy ì... đấy đấy! Những anh nhà quê hoàn toàn chân đất mất toét... chỉ có sồn gai ốc! Nhưng nhà tôi tiền vợ mang về, tiền con mang về cứ như dòng sông đang chảy. Chẳng nói thì ông cũng thấy, đất đai gia đình tôi ba, bốn năm nay toàn "trông" cỏ dại... Mặc dầu hàng tháng nhiều khi tôi chẳng làm ra một xu nào hà hà hà... Thế tôi mới tài!

Một hôm Hảo hồ hởi sang khoe với ông Động:

- Tôi đã quyết định dứt điểm mảnh đất chó ỉa!

- Được bao nhiêu?

- Năm mươi triệu! Tay Mão xong rồi.

- Hay nhỉ.

- Tuyệt đối hay! Đây là cơ hội đảo ngược vận mệnh gia đình vô cùng sáng suốt!

Có tiền anh Hảo liền đi mua luôn một xe máy Dream mới cứng. Vài tuần sau anh lại "đập hộp" chiếc ti vi màu Sony, một đầu máy vidio và một đôi loa thùng "mới xịn". Anh tân trang nhà cửa, bếp núc, quét vôi tường bôi màu loè loẹt; sắm tủ đứng, tủ tường, sắm giường mô dec, bàn ghế, máy lạnh, máy giặt, nồi cơm điện... Anh xây nhà tắm, nhà xí theo "mốt" tân tiến, lát nền đá hoa và đổ bê tông sân chơi, ngõ đi. Khi ngồi chơi với bạn bè, anh Hảo thường kết luận:

- Tôi đã đi nhiều nơi nên tôi hiểu rộng, đất đai bây giờ mà tính chuyện cày cấy, trồng trọt chỉ dành cho những tay thích ăn no vác nặng! Các anh cứ bảo chịu khó làm, biết tính toán mà gặp là thắng! Nhà tôi có 6 suất đất, 6 lao động nếu cứ trần lung vào đấy liệu có nuôi gia đình đủ ăn hai tháng không? Vì vậy chẳng nói ngoa bây giờ những ngày các cháu không đi làm thì bốn, năm bố con tôi cứ việc ngủ, nằm xem ti vi, mở băng vidio và tổ chức ăn tươi cho nó đã!

Được ngót ba năm, một hôm cả ba thằng con trai anh Hảo từ phố trở về. Hình như chúng đã bàn bạc nhất trí phương án "hồi quê" để trình lên bố mẹ.

Thằng Vĩ phân tỏ:

- Thưa bố mẹ. Xã mình bây giờ dân số lên tới mười ba nghìn nhân khẩu. Ở đây nhiều ngành nghề, doanh nghiệp, đặc biệt là làng nghề dệt vải truyền thống đang làm ăn khá phát đạt. Con phải mở một nhà hàng chuyên môn mua bán và chế biến thịt chó để phục vụ dân sinh.

Thằng Thu hăm hở:

- Con cũng phải mở ở xã mình một cửa hàng tâm cỡ, lắp ráp và sửa chữa xe đạp.

Thằng bạo biểu quyết:

- Con cũng phải mở một cửa hàng chuyên cung ứng vật liệu để hoàn thiện các công trình xây dựng cơ bản.

Nghे xong ba đưa con "tấu trình" phương án mà anh Hảo phát hoảng:

- Thế chúng mày không chịu làm ở phố nữa sao?

Thằng Vĩ thay mặt cho cả ba anh em:

- Làm ở phố với bạn bè của bố nói chung ai cũng đối xử rất tốt, nhưng trước sau mình vẫn là kẻ làm thuê. Thu nhập mỗi tháng bảy, tám trăm nghìn đồng "vật mũi đút miệng" thì làm nhà, cưới vợ nuôi con... sống sao nổi?

Anh Hảo đây về bối rối":

- Liệu liệu chúng mày có hăm hăm chậm chậm lại vài ba năm nữa được không?

Cả ba đứa đồng thanh:

- Ối, ối! Thời buổi này mà hăm hăm, chậm chậm lại thì còn làm ăn chi nữa!

Chị Toan gần như nghẹt thở:

- Trời ơi là trời! Tôi đã bảo: Nhà đông con mà lúc nào ông cũng độc thích sĩ diện! Có một lô đất bên đường, bây giờ giá trị cả tỷ bạc mà ông đem đổ đi chỉ có năm chục triệu!

Ở RỪNG YÊN THẾ

Sau hai đêm, hai ngày hành quân bộ, đi xe hoả, lại hành quân bộ đơn vị chúng tôi đã tới trường tên lửa tại rừng Yên Thế - Thái Nguyên lúc mười bảy giờ 30 phút ngày 15 tháng 8 năm 1965.

Rừng Yên Thế âm u, tầng tầng lớp lớp cây xanh. Mới gần 6 giờ tối mà mặt trời đã lặn thụp xuống phía sau rặng núi. Trung đội chỉ huy bám theo đồng chí Đỗ Khắc Lại - B phó đi về "bãi" vòng xe, men theo đồi, rồi leo lên dốc cao xuyên qua rừng cây tới khu nhà gỗ, nửa mà trung đoàn đã bố trí làm chỗ ở cho cả đại đội Chỉ huy. Bất chợt trong nhà sáng trung ánh điện! Đồng chí Nguyễn Văn Khuy - Đại đội trưởng chỉ huy suốt cuộc hành quân, đã ở đây vội nhắc nhở chúng tôi:

- Các đồng chí lưu ý! Lệnh của đơn vị tắt cả mọi bóng điện - dù trong nhà hay ngoài sân đều phải có che, chụp ở phía trên cẩn thận. Tuyệt đối không để ánh sáng lọt qua khỏi màn cây kéo máy bay địch phát hiện!

Ba đồng chí cán bộ Trung đội 1, 2, 3 vào nhận vị trí chỗ ở cho cán bộ chiến sĩ của trung đội mình. Tôi nhìn vào hai cái nhà: Ôi! Cả hai bộ khung đều dựng bằng thân và cành của những cây gỗ rừng vừa phải. Mái nhà, vách nhà, "giường" nằm tràn lan đều đan bằng các phên nứa lợp, che, dãn trải rồi nẹp chặt lại. Chân giường là những đoạn gỗ chôn, đầu cất khẩu mía - hình ông tượng hoặc bắc còm. Xà giường là các cây gỗ thẳng liên kết với nhiều chân giường...

Đồng chí Đỗ Khắc Lại giao nhiệm vụ cho Vũ Ngọc Quy - Tiểu đội trưởng và tôi Tiểu đội phó:

- Tiểu đội của hai đồng chí từ chỗ này đến chỗ này.

- Tiếp theo là tiểu đội 15W, 2W và tiểu đội trinh sát. Trung đội 2 (Tiếp sức và vô tuyến điện 109) ở một phần nhà với trung đội một và một phần nhà với trung đội ba - tổng đài, hữu tuyến điện.

Ba lô, vũ khí đạn dược, dụng cụ... của các bộ phận để ngoài "sân" tạm xếp gọn lại. Ai nấy vội vã đi nhặt, bẻ cành cây nhỏ suốt lá làm chổi. Chúng tôi túi bụi, hồ hởi quét dọn và xua đuổi hết những con rắn trắng nhỏ xíu... đang nghêu nghêu từng đàn ra khỏi căn nhà. Tiểu đội tôi rất mau lẹ tiếp nhận xong vị trí chỗ ở của mình:

Tôi gặp đồng chí Lại:

- Báo cáo B phó lúc này bộ đội muốn tắm thì ở đâu ạ?

- Có! Nhưng bây giờ tối rồi các đồng chí hãy ra rãnh nước chỗ khu bếp ngay trước cửa nhà ở mức nước rửa tạm để còn ăn cơm và sinh hoạt đại đội.

19 giờ 30 phút có tiếng còi của trực ban. Cả đại đội xếp hàng, 6 người một mâm vào ăn cơm dưới màn cây có ánh điện. Bàn ăn có 5, 6 dãy. Ghế ngồi và bàn ăn đều làm bằng những thân gỗ dài gác lên những đoạn gỗ chôn chéo chum vọt đầu, hoặc chôn đứng cắt ngang đầu. Riêng mặt bàn có then gỗ ngang ở dưới, phía trên là phen nửa được nẹp chắc lại. Bữa ăn đầu tiên giữa rừng: cơm gạo trắng Trung Quốc, canh khoai sọ ninh xương, bí ngô xào mỡ, có đĩa thịt kho mặn, đĩa rau muống luộc và bát nước chấm. Ai cũng hăm hở, thú vị hưởng thụ vì biết mình đã hoàn thành trách nhiệm qua một đợt hành quân đầy gian khổ!...

20 giờ 30 phút đơn vị có cuộc sinh hoạt "ngoài trời" để điểm danh, kiểm tra chất lượng quân số, quán triệt nhiệm vụ huấn luyện, bảo mật phòng gian, an toàn tính mạng và quan hệ

dân vận với đồng bào dân tộc... Chương trình chỉ diễn ra chưa đầy nửa tiếng đồng hồ. Tất cả cán bộ, chiến sĩ đều trở về phòng ở của mình, chuyện trò vui vẻ để chuẩn bị đi ngủ. Về khâu bảo vệ đơn vị tiểu đội tôi phải đảm nhận đêm gác đầu tiên - tại rừng Yên Thế. Tôi bảo Quy tiểu đội trưởng:

- Đồng chí bố trí tôi gác ca giữa đêm nhé!

- Tốt, tốt! Quy cười...

Trực ban sắp sửa thổi còi. Tôi đang chuẩn bị lên giường đi nghỉ thì đồng chí Trịnh Bá Hàn, Chính trị viên phó C xởi lời, vui vẻ đã đến tìm tôi - tổ trưởng văn hoá thông tin kiêm giữ gìn hòm sách "thư viện" của đại đội.

- Đồng chí Mô, có báo đây! Gọi thêm đồng chí Ngân đọc cho anh em nghe nhé.

- Vâng ạ! Thế thì ta đi sang chỗ đồng chí Ngân.

Sau khi hội ý ba người, hai nhà ở được "chia" ra làm hai khối. Khối một nhà số một gồm quân số B1 và nửa quân số B2 - do tôi đảm nhận. Khối hai nhà số hai gồm nửa quân số B2 và cả quân số B3 - do đồng chí Ngân đảm nhận. Thời gian chỉ có 30 phút; tôi và đồng chí Ngân trao đổi cố gắng đọc hết các bài do đồng chí Hàn đã đánh dấu trong báo Nhân dân và Quân Đội.

Sáng 16 - 8 - 1965 toàn Trung đoàn bắt tay vào lao động, công tác; tổng vệ sinh kiện toàn chỗ ở nơi ăn, phòng làm việc của cán bộ chiến sĩ trung và các tiểu đoàn, các bộ phận... cùng tiếp nhận, hoàn chỉnh mọi phòng học cho khoá đào tạo. Cuối buổi sáng 16 - 8 - 1965 lần đầu tiên trong đời tôi và anh em tiểu đội của tôi đã được nhìn rõ nhiều khí tài, máy móc hiện đại nằm rải rác trong rừng và một quả đạn tên lửa trắng sáng loáng ngạo nghệ đặt trên dàn trong một căn nhà lán: vách để trần, mái lợp bằng tôn.

Chúng tôi trầm trồ trông nhau:

- Ôi! Ghê thật! Loại này mà "xoi" thì máy bay nào cũng tan xác.

Buổi chiều chúng tôi lên lớp. Nghiệp vụ chuyên môn rồi đây ai cũng thành lính tiêu đồ trung hoặc tiểu đoàn. Quân số lớp 36. Lớp trưởng Nguyễn Văn Bách: thượng sĩ, nhập ngũ năm 1962. Riêng tiểu đội tôi có Vũ Ngọc Quy trung sĩ, lính 1962 làm A trưởng. Bọn tôi đã phân bổ về đại đội Chỉ huy thì sau này về sở chỉ huy trung đoàn là chắc! Trên thực tế dù biên chế ở trung hay tiểu đoàn, vẫn chưa thấy anh nào thối mác. Nhưng xem ra ở bọn tôi có mấy tay cứ ngậy ngất oai oai vì cái ngữ "lính trung đoàn bằng quan đại đội"! Giữa lúc cả lớp học đang cười cười nói nói thì hai chuyên gia xuất hiện. Đi cạnh hai chuyên gia là một phiên dịch người Việt Nam. Mọi người im lặng, đồng loạt đứng lên. Thầy bước vào lớp. Bỗng có tiếng hô:

- Ngh...iêm... Nghiêm!

- *Đờ rất xờ vui che.*

Phiên dịch nói tiếp:

- Chuyên gia chào các đồng chí!

Chúng tôi đồng thanh: "Chào đồng chí" và vỗ tay nhiệt liệt!

Đồng chí phiên dịch giới thiệu:

- Tôi, Nguyễn Văn Diều: Phiên dịch cho hai chuyên gia trong suốt quá trình đào tạo.

Chuyên gia rất sôi nổi, cởi mở, vui vẻ một đoạn bằng tiếng Nga. Qua phiên dịch chúng tôi được biết:

1. Đại tá Êvaróp: Phó đoàn chuyên gia quân sự Liên Xô - 51 tuổi đã sang Việt Nam được ngót hai năm. Ông hiện có một vợ và hai con: Một trai, một gái đang ở Liên Xô, thầy dạy chính của lớp học.

2. Trung sĩ Irôva 21 tuổi, chưa vợ, hai tuổi quân đã sang Việt Nam được một năm.

Đặc biệt ai cũng thú vị, khen ngợi khi nhìn Irôva trẻ, đẹp, khoẻ mạnh và ỏn ẻn như con gái. Anh sẽ là phụ giảng cho thầy dạy. Đồng chí Êvaróp nói tiếp đại để:

- Nhân dân, Chính phủ và quân đội Liên Xô luôn luôn thiện chí và ủng hộ triệt để cuộc chiến tranh chống xâm lược của nhân dân, Chính phủ và quân đội Việt Nam. Các đồng chí học tập là để chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân Liên Xô đã phải đổ rất nhiều máu xương để giành giật, giữ gìn Tổ quốc của mình. Chúng tôi rất cảm thông với hoàn cảnh đất nước của các đồng chí hiện nay. Tôi yêu cầu các đồng chí học tập phải tập trung và tiếp thu phải đạt chất lượng...

Chương trình cơ bản của khoá huấn luyện với lớp tôi là:

Nắm vững nguyên tắc tổ chức, bố trí chỉ huy, phòng thủ cho trung, tiểu đoàn tên lửa và nhiệm vụ, trách nhiệm, chuyên môn của tiêu đô trong phục vụ chỉ huy trung, tiểu đoàn chiến đấu.

Ngay từ buổi đầu chúng tôi đã được xác định về khoa học kỹ thuật: Đây là một binh chủng rất hiện đại. Muốn tiếp thu được ít nhất ai cũng phải học hết lớp 10. Song thời ấy bộ đội ta lấy đâu ra toàn trình độ ấy! Thực chất đều là lính trẻ, tuổi đời 17, 18 đôi mươi hầu hết mới qua lớp bảy... cũng có một số anh bạn lớp 10. Riêng tôi với mấy người mới học xong lớp 9 được gọi đi bộ đội.

Thình thoảng chuyên gia lại nhìn một chiến sĩ và hỏi qua phiên dịch:

- Đồng chí học lớp mấy?
- Báo cáo Đại tá: Tôi học lớp 10...
- Đồng chí kia: Đồng chí học hết lớp mấy?
- Báo cáo đại tá: Tôi học lớp 10.

Thực tình thì một đồng chí mới qua lớp bảy và một đồng chí mới qua lớp chín! Chắc nhiều người sẽ hỏi: Tại sao ta phải

gian đối với bạn như vậy? Vấn đề là ta chưa có trình độ theo đòi hỏi nhưng cứ phải tiếp thu khoa học kỹ thuật hiện đại! Vì vậy "nói dối" là một biện pháp tích cực để Bạn yên tâm giảng dạy. Và cả ba, bốn chục lớp của toàn trung đoàn lớp nào cũng phải làm như vậy... Ấy thế mà anh em ta học được. Nhiều lúc trong bài giảng thầy hỏi, thầy kiểm tra từng người, khối tay trả lời khá cứng cỏi! Tất nhiên chẳng ít anh tắc tị...

Có cái thú mà ở lớp nào cũng diễn ra: ấy là chuyện mỗi ngày một phòng học cần hai người trực nhật, trực nhật thì phải đến sớm quét dọn trong nhà, ngoài sân, lấy nước rửa tay, lau bảng dạy, lau bàn ghế cho thầy và trò. Đi lấy sơ đồ, bản vẽ ở bảo mật về phục vụ cho giảng dạy và lại đem trả sau mỗi buổi học và được lĩnh nước chanh, bia... Cũng cần phải nói thêm rằng. Hồi ấy chúng tôi "sướng lắm"! Vì được cấp trên tuyệt đối tin tưởng chọn đưa sang đơn vị đặc chủng mà! Ngày, một người ăn tiêu chuẩn một đồng! Sống trong rừng nhưng gần với Trung Quốc. Lãnh đạo trung đoàn lại quan hệ để liên kết, kết nghĩa trung đoàn với Khu gang thép Thái Nguyên. Thế là bộ đội ta hào hứng sống "như tiên": bánh kẹo các loại, bia, nước chanh, cam, táo, nho khô v.v.. cứ tha hồ mua "giá trong" do căng tin phục vụ. Chưa nói tới chuyện ban đêm trên trời có máy bay phản lực vừa làm nhiệm vụ tập luyện, vừa kiểm tra xem liệu có ánh điện, ánh lửa từ trong rừng Yên Thế hắt lên. Còn chuyên gia đương nhiên là phải được hưởng chế độ ưu tiên do Nhà nước quy định. Nước uống của bộ đội ta chủ yếu là nước gạo rang - sao đen sì; hoặc nước chè khô "hãm" một gói ba hào một nồi quân dụng. Song nước uống của chuyên gia Liên Xô: mỗi buổi mỗi giáo viên lên lớp được hưởng một chai bia và một chai chanh Việt Nam. Có tiêu chuẩn trực nhật cứ theo thầy lên lớp mà lĩnh. Trên thực tế ngày ngày thầy vẫn uống nhưng thường chỉ dùng hết một nửa định lượng. Số còn lại sau một buổi học cả

bia và chanh có khi là những chai dở dang hoặc vẫn còn nguyên vẹn. Phần này do trực nhật "đảm nhận"... Thành thử gánh trách nhiệm một ngày tuy có hơi vất vả nhưng cũng "xứng đáng" với công sức bỏ ra. Và cũng từ đây lính ta có câu: Tưởng rằng nói bằng tiếng Nga nhưng hoá ra tiếng Việt Nam:

- Mờ ót chờ ai bi à... Mót chai bia..

- Mờ ót chờ ai chà anh... mót chai chanh... để cười vui "văn nghệ" và trêu đùa nhau rất khoái trá!...

Lính trung đoàn T chúng tôi lúc đó hầu hết là người Nam Hà, Thái Bình, Hà Tây, Hà Bắc, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên v.v... Tuy ở những vùng quê khác nhau nhưng anh em đều yêu thương, gắn bó và biết chia sẻ mặc dầu trình độ là rất hạn chế so với khoa học kỹ thuật. Song, vì ai cũng nỗ lực học tập và có chí tiến thủ, phát huy trí tuệ sáng tạo, tận tình giảng giải giúp đỡ lẫn nhau; cho nên chẳng bao lâu thầy cũng rất yên tâm về chất lượng đào tạo.

Lớp học liên tục diễn ra 15 ngày cả hai buổi lên lớp sáng, chiều. Một hôm đồng chí Hồ, đồng chí Tập là Trưởng và Phó ban huấn luyện trung đoàn cùng phiên dịch và đại tá Êvarốp mời tôi và 6 chiến sĩ của tiểu đội tiêu đồ thoải là: Thuỳ, Chuông, Kim, Tiến, Cốp, Đường vào phòng làm việc. Chúng tôi đang suy nghĩ, chờ đợi không biết chuyện gì sẽ đến thì đồng chí Hồ - Trưởng ban huấn luyện đã nói:

- Bây giờ các lớp trong khoá đào tạo đang cấp thiết phải có một loạt sơ đồ, bản vẽ sao chép hoặc phóng to ra từ sách in. Kể từ ngày mai lớp tiêu đồ trung, tiểu đoàn chỉ tập trung lên lớp buổi sáng. Buổi chiều các bộ phận tự ôn và luyện chuyên môn ở nhà. Riêng các đồng chí Trung đoàn huy động vào một tổ vẽ có thể cả ngày lẫn đêm. Các đồng chí nhất trí chưa?

Chúng tôi đồng thanh: - Nhất trí ạ! Mới xem một số các hình vẽ nhỏ như bàn tay trẻ thơ trong giáo trình đào tạo từ Liên

Xô chuyển sang và những sơ đồ hình vẽ mạch điện, ra đa, cần cầu, xe cộ, khí tài, máy móc, bệ, đạn... do khoá học của trung đoàn 236 rồi 238 để lại, chúng tôi đâm phát hoảng - "Ôi! Thế này thì vẽ sao được?" Đồng chí Diêu liếc nhìn Trưởng Phó ban huấn luyện trung đoàn đang trong tâm trạng ngấm ngội... Rồi nói với Đại tá Êvaróp:

- Báo cáo đồng chí. Anh em lo ngại có thể không vẽ nổi? Vì chưa ai làm việc này bao giờ. Đại tá - qua phiên dịch: - Vậy thì ta làm thế nào?

Đồng chí Hồ và đồng chí Tập động viên anh em đồng thời giao nhiệm vụ cho tôi:

- Đồng chí cố gắng tổ chức anh em cứ làm thử xem?

Biết là không thể từ chối, nên tôi đành "vui vẻ":

- Vâng ạ! Nhưng vẽ ở đâu? bàn vẽ, giấy, tẩy, bút, mực, ê ke, compa, thước kẻ.v.v... Lấy ở đâu ạ?

- Được, phần ấy có Trung đoàn lo liệu. Đúng là điều thật bất ngờ! Mới qua một chiều thứ bảy và một ngày chủ nhật (vì vẽ gấp tổ vẽ không nghỉ chủ nhật) chúng tôi đã hoàn thành được 12 sơ đồ mà Đại tá Êvaróp rất hài lòng khen ngợi bằng tiếng Nga.

- Cảm ơn, rất tốt!

Đã có đà phát triển, đồng chí Tập phó ban huấn luyện liền lo thêm cho anh em bàn vẽ rộng, dài, chắc chắn, thước kẻ mica loại 1m và 1,2m, giấy kẻ li, giấy crôki, bút mực, bút chì.v.v.. mới mang từ Liên Xô, Trung Quốc sang hoặc Hà Nội, Thái Nguyên đưa đến.

Trước tình hình khẩn trương cấp bách của khoá đào tạo, hàng ngày chúng tôi phải tắt điện và làm việc cho tới hơn 10 giờ đêm với tinh thần hăng say, trách nhiệm. Chính vì vậy mà sơ đồ, bản vẽ luôn luôn vượt quá theo tiến trình giảng dạy. Thậm